

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
 ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
 TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: DIEM-549/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 10/01/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa được tăng cường mạnh xuống phía nam sau suy yếu, ngày 05-06/01 được tăng cường trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 31/12/2025							Ngày 01/01/2026							Ngày 02/01/2026						Ngày 03/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.riết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.riết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.riết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.riết
An Lão	19	0	13	W	1	92		26	0	10	W	2	72		19	25	89	N	4		19	25	84	NE	3	
Hoài Ân	21	0	6	N	1	83		26	0	8	NW	2	72		20	25	85	NE	5		20	24	89	N	5	
Hoài Nhơn	20	0	9	NW	1	87		27	0	12	NW	2	65		21	25	88	N	4		20	24	92	N	5	
Phù Mỹ	20	0	11	N	1	84		26	0	12	N	2	68		21	25	83	N	6		20	24	85	N	6	
Phù Cát	20	0	10	-	0	89		27	0	14	N	1	65		20	26	93	N	7		21	25	93	NE	7	
An Nhơn	19	0	11	W	2	91		27	0	7	W	2	67		20	25	81	N	5		21	25	83	N	6	
Vĩnh Thạnh	20	0	10	NE	1	89		26	0	8	N	1	72		19	25	90	NE	5		19	24	90	NE	6	
Tây Sơn	20	0	12	-	0	84		28	0	8	W	2	67		20	26	89	N	5		21	25	87	N	6	
Vân Canh	18	0	14	NW	1	88		28	0	10	W	2	73		20	26	90	N	5		19	25	94	N	6	
Tuy Phước	20	0	7	-	0	84		28	0	9	W	2	67		20	26	88	N	5		21	26	82	N	6	
Cát Tiến	20	0	10	SW	1	87		26	0	7	W	1	68		19	25	88	N	5		20	25	87	N	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 31/12/2025							Ngày 01/01/2026							Ngày 02/01/2026						Ngày 03/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	20	0	11	SW	1	87		26	0	14	W	1	68		19	25	92	N	5		20	25	88	N	5	
Pleiku	14	0	9	E	2	96		24	0	14	NE	2	60		13	24	10	NE	6		16	24	10	NE	6	
Đak Đoa	14	0	8	E	2	96		25	0	13	NE	2	60		13	24	15	NE	6		16	24	13	NE	6	
Mang Yang	15	0	8	E	3	94		24	0	10	E	3	64		14	24	15	NE	6		16	24	17	NE	7	
Ia Ly	17	0	10	-	0	98		28	0	14	E	1	54		17	27	16	NE	7		19	26	18	NE	7	
Ia Grai	16	0	12	E	2	84		28	0	7	E	2	48		17	29	14	NE	4		19	28	11	E	5	
Đức Cơ	17	0	7	E	2	84		29	0	11	E	2	47		18	30	15	E	5		19	28	15	E	6	
Chư Prông	15	0	8	E	4	92		26	0	8	E	3	59		15	25	16	E	6		17	24	17	E	7	
Ia Mơ	15	0	9	E	4	92		26	0	12	E	3	59		15	25	12	E	6		17	24	12	E	7	
Chư Sê	16	0	12	E	1	90		26	0	12	E	1	60		15	26	19	E	7		17	25	13	E	7	
Chư Puh	18	0	11	E	5	86		27	0	14	E	5	55		18	26	11	E	8		19	26	15	E	9	
Kbang	17	0	9	N	2	95		25	0	6	N	2	76		16	24	17	NE	6		17	24	80	NE	6	
An Khê	19	0	12	NE	2	86		25	0	9	N	3	66		17	24	17	NE	8		18	24	17	NE	8	
Đak Pơ	18	0	8	NE	2	91		25	0	13	NE	3	68		17	24	12	NE	8		18	24	12	NE	8	
Kông Chro	19	0	9	NE	2	90		26	0	13	N	3	67		18	25	17	NE	8		19	24	19	NE	8	
Ayun Pa	19	0	11	E	1	93		30	0	5	SE	1	59		19	28	18	NE	4		21	28	18	E	5	
Ia Pa	19	0	14	E	2	88		28	0	6	E	3	59		20	28	11	NE	8		21	27	16	NE	8	
Phú Thiện	19	0	7	E	1	91		30	0	7	SE	2	54		19	29	19	NE	7		22	28	17	NE	7	
Phú Túc	19	0	14	S	1	90		30	0	11	S	1	59		19	29	11	NE	3		21	29	19	E	4	

Địa điểm	Ngày 04/01/2026				Ngày 05/01/2026				Ngày 06/01/2026				Ngày 07/01/2026				Ngày 08/01/2026				Ngày 09/01/2026				Ngày 10/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	18	25	70		20	25	76		20	24	84		19	24	72		18	24	70		17	25	34		17	25	37		71
Hoài Ân	20	26	19		21	26	78		21	24	72		20	24	70		19	24	71		19	25	39		19	25	33		32
Hoài Nhơn	20	26	79		22	25	74		21	24	81		20	24	80		20	24	69		19	25	28		19	25	28		38
Phù Mỹ	19	26	17		21	25	26		21	24	82		20	24	75		19	24	34		19	25	33		19	25	31		22
Phù Cát	20	27	22		22	27	29		22	25	72		21	25	72		20	24	28		20	26	39		20	26	33		12
An Nhơn	19	26	72		22	26	26		21	25	75		21	25	83		20	25	71		19	25	35		19	25	34		20
Vĩnh Thạnh	19	25	29		19	25	20		20	24	81		20	24	70		18	24	35		18	25	27		18	25	38		20
Tây Sơn	20	27	21		22	27	17		22	25	82		21	25	77		20	25	65		19	26	33		19	26	33		21
Vân Canh	19	27	28		20	27	78		20	25	81		19	25	76		19	25	31		18	26	26		18	26	26		25
Tuy Phước	20	27	15		22	27	17		22	25	72		21	25	83		20	25	62		19	26	25		19	26	39		21
Cát Tiến	19	26	81		21	25	72		21	25	82		20	25	76		19	25	74		18	25	61		18	25	66		33
Quy Nhơn	19	26	81		21	25	84		21	25	75		20	25	81		19	25	63		18	25	68		18	25	70		33
Pleiku	14	24	15		14	25	18		16	24	20		15	24	25		14	24	31		12	24	33		12	24	28		0
Đak Đoa	14	24	24		14	26	27		17	24	28		16	24	16		14	24	31		12	24	38		12	24	28		0
Mang Yang	15	24	16		15	24	29		16	24	15		16	22	22		14	24	29		12	24	26		12	24	25		0
Ia Ly	18	27	19		17	29	26		19	28	18		19	27	17		17	24	38		15	26	30		15	26	37		0
Ia Grai	17	28	21		17	29	26		19	29	21		18	28	26		17	26	31		15	27	34		15	27	36		0
Đức Cơ	17	29	19		18	30	17		20	29	21		18	29	24		17	28	38		15	28	29		15	28	26		0
Chư Prông	16	25	25		16	27	23		17	24	17		16	25	27		15	24	29		14	24	25		14	24	37		0
Ia Mơ	16	25	28		16	27	22		17	24	18		16	25	16		15	24	32		14	24	34		14	24	30		0
Chư Sê	17	26	26		16	27	21		18	25	16		17	26	25		16	24	29		14	24	31		14	24	33		0
Chư Puh	18	27	25		19	27	15		20	26	27		18	26	24		17	25	34		16	26	29		16	26	36		0

Địa điểm	Ngày 04/01/2026				Ngày 05/01/2026				Ngày 06/01/2026				Ngày 07/01/2026				Ngày 08/01/2026				Ngày 09/01/2026				Ngày 10/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	16	24	18		17	25	28		18	24	82		17	24	76		15	24	39		15	20	32		15	24	38		8
An Khê	18	24	26		18	25	23		19	24	75		18	24	28		17	24	27		16	24	29		16	24	27		4
Đak Pơ	17	25	28		17	25	15		18	24	70		18	24	18		16	24	36		15	24	32		15	24	32		5
Kông Chro	18	25	23		18	26	26		20	24	17		19	24	29		17	24	34		16	24	34		16	24	38		2
Ayun Pa	19	29	26		21	28	15		22	27	15		21	27	19		19	26	34		17	27	39		17	27	37		2
Ia Pa	20	28	28		21	28	20		22	27	28		21	26	22		20	26	34		19	27	25		19	27	38		1
Phú Thiện	21	29	27		22	29	27		23	28	16		21	28	29		20	26	30		19	28	33		19	28	35		1
Phú Túc	20	29	18		21	28	19		23	27	29		21	26	18		20	27	32		17	27	38		17	27	33		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 01/01/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đền Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cừu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rсай, xã Uar